

Những mặt trái của truyền thông xã hội

TS TRẦN THỊ THU HIỀN

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: tranthuhienajc@gmail.com

Nhận ngày 4 tháng 10 năm 2021; chấp nhận đăng tháng 2 năm 2022.

Tóm tắt: Bên cạnh những tác dụng to lớn không thể phủ nhận được đối với sự tiến bộ của xã hội và cộng đồng, truyền thông xã hội cũng tạo nên nhiều hệ lụy cho từng cá nhân hay tổ chức sử dụng hoặc tham gia vào các hoạt động truyền thông xã hội như ảnh hưởng đến danh tiếng, sự riêng tư, lãng phí thời gian, thậm chí gây nghiện hoặc gây nguy hiểm đến danh dự cũng như đời sống vật chất. Các điều luật để bảo vệ người tham gia không gian mạng cần được ban hành nhằm phát huy tối đa những ưu điểm của truyền thông xã hội.

Từ khóa: truyền thông xã hội, tác dụng, hệ lụy, người tham gia không gian mạng.

Abstract: Apart from undeniable effects on social and community progress, social media also creates negative implications for individuals or organizations who use or participate in social media activities. These consequences can damage one's reputation and privacy, waste time and even cause addiction, putting their honor and material life in jeopardy. Laws to protect participants in cyberspace need to be enacted to maximize the advantages of social media.

Keywords: social media; effects; consequences; cyber participants.

Truyền thông xã hội là các công cụ chủ yếu dựa trên nền tảng Internet để chia sẻ và thảo luận thông tin giữa con người. Giống như một con dao hai lưỡi, nó có thể được sử dụng cho mục đích tốt và cũng có thể bị sử dụng cho những hành động tiêu cực. Nội dung bài này trình bày những mặt trái của truyền thông xã hội như việc buôn bán tin đồn, vi phạm quyền riêng tư, một số cáo buộc gian lận, sự nghiện ngập, việc dành quá nhiều thời gian trên mạng xã hội có thể gây mất tập trung và chú ý vào một công việc nào đó, làm giảm hiệu quả làm việc của cá nhân cũng như tổ chức. Đặc biệt là thanh thiếu niên và sinh viên, họ chủ yếu tin vào công nghệ và mạng Internet thay vì học những kiến thức và kỹ năng thực tế của cuộc sống hàng ngày.

Tin đồn và phỉ báng

Tin đồn trong truyền thông xã hội có thể làm

hỏng danh tiếng. Tệ hơn nữa, truyền thông xã hội thúc đẩy những tin đồn có thể dẫn đến bạo lực. Có những sự kêu gọi điều tiết truyền thông xã hội và các hành động của chính phủ bởi những nguy hiểm gây ra do các “tua-bin tin đồn siêu hạng”.

Trên mạng xã hội, người ta thoải mái chê bai, thậm chí là sỉ nhục danh dự cá nhân, tổ chức mà không chịu sự kiểm soát hoặc phán xét của bất kỳ ai. Nhiều cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp... trở thành nạn nhân của những dụng tâm ác ý, có chủ đích. Chỉ trong tích tắc, danh dự, nhân phẩm, thương hiệu của cá nhân, tập thể bị phá hoại mà không cách nào khắc phục. Khá nhiều vụ tự tử xảy ra do bị lừa đảo hoặc lôi kéo trên mạng.

Ở Trung Quốc, cá nhân “sẽ bị kết tội phỉ báng nếu tin đồn trực tuyến mà họ tạo ra được viếng thăm bởi 5.000 người sử dụng Internet hoặc được đăng lại hơn 500 lần”⁽¹⁾. Việc kết án sẽ dẫn đến ba

năm tù - mức án trung bình cho tội phỉ báng.

Trong khi truyền thông xã hội đẩy nhanh sự lan truyền tin đồn, nó cũng có thể giúp việc theo dõi và kiểm soát sự lây lan của chúng bằng cách các nhà khoa học có thể xây dựng mô hình máy tính để giúp họ hiểu hành trình của thông tin sai lạc.

Sự riêng tư đối với truyền thông xã hội

Sự riêng tư đã trở thành một vấn đề nóng trong kỷ nguyên số hiện nay vì những thông tin mà chúng ta sẵn sàng tiết lộ là ở định dạng kỹ thuật số và có thể truy cập trực tuyến. Hơn nữa, rất nhiều thông tin về cá nhân được tập hợp mà bản thân chúng ta không biết hoặc không có sự chấp thuận rõ ràng. Vấn đề này đặc biệt nghiêm trọng khi sử dụng truyền thông xã hội chia sẻ thông tin cá nhân.

Các trang web truyền thông xã hội cũng có trách nhiệm trong việc bảo vệ sự riêng tư. Ít nhất họ nên xác định rõ ràng chính sách riêng tư và giải thích cách thức thu thập, sử dụng thông tin về những người ghé thăm trang web. Đồng thời cũng phải có hình thức xử phạt những hành vi đăng, phát thông tin sai sự thật, tiết lộ bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định pháp luật; công bố tài liệu, thư riêng của cá nhân khi chưa được sự đồng ý của chủ sở hữu hợp pháp tài liệu, bức thư đó, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; đăng, phát ảnh của cá nhân mà không được sự đồng ý của người đó, trừ các trường hợp pháp luật có quy định khác.

Gian lận trong truyền thông xã hội

Trộm cắp danh tính xảy ra khi thông tin nhạy cảm như tên người dùng và mật khẩu được tách ra và được sử dụng để tạo ra một danh tính khác. “PC World cho biết một người dễ bị đánh cắp danh tính nếu họ cung cấp ít nhất ba mẫu thông tin trên trang web của mình”⁽²⁾.

Một nguyên nhân khác có liên quan là “trong khi nhiều người sử dụng trang web mạng xã hội lo ngại về an ninh, hơn một nửa những người sử dụng này thừa nhận rằng họ không tiến hành bất kỳ bước nào trong việc chủ động tự bảo vệ mình bởi vì họ không cảm thấy việc đánh cắp danh tính là một nguy cơ có thể từ việc sử dụng trang web mạng xã hội”⁽³⁾.

Người sử dụng trang web mạng xã hội được khuyến cáo làm theo những lời khuyên này để bảo vệ bản thân khỏi bị trộm danh tính:

Tránh đưa thông tin cá nhân lên các trang web truyền thông xã hội, chẳng hạn như địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ E-mail hoặc ngày tháng năm sinh của bạn.

Tùy chỉnh cài đặt bảo mật cá nhân để kiểm soát các thông tin được chia sẻ chỉ cho một số người.

Tạo mật khẩu phức tạp và chắc chắn rằng chúng được thay đổi thường xuyên.

Hãy chắc chắn đã xem xét kỹ lưỡng các chính sách bảo mật của bất kỳ trang web mạng xã hội trước khi sử dụng trang web để hiểu cách dữ liệu của bạn có thể được truy cập và chia sẻ.

Hãy chắc chắn không bao giờ nhấp chuột vào hộp lưu mật khẩu của bạn khi bạn đang dùng máy tính công cộng hoặc máy tính nơi làm việc.

Thiết lập một thông báo Google Alerts miễn phí cho tên mình. Bạn sẽ nhận được một e-mail mỗi khi tên của bạn xuất hiện trong một tìm kiếm trực tuyến. Điều này giúp bạn ngăn chặn đánh cắp nhận dạng.

Phần mềm độc hại là phần mềm cung cấp việc kiểm soát một phần hoặc toàn bộ máy tính của bạn cho tác giả phần mềm độc hại. Phần mềm độc hại có thể là một virus, sâu, trojan, adware, spyware, root kit,... Các thiệt hại xảy ra có thể khác nhau từ một cái gì đó nhẹ như thay đổi tên của tác giả trên một tài liệu tới việc kiểm soát toàn bộ máy tính của bạn mà bạn không có khả năng dễ dàng tìm ra.

Để ngăn chặn các cuộc tấn công phần mềm độc hại thông qua việc sử dụng trang web mạng xã hội, người dùng được khuyến cáo “chỉ cài đặt các ứng dụng mạng xã hội nổi tiếng và đáng tin cậy, không bao giờ bấm vào liên kết trong tin nhắn từ địa chỉ liên lạc không rõ hoặc không tin cậy trừ khi bạn chắc chắn nơi mà nó sẽ dẫn bạn đến”⁽⁴⁾.

Truyền thông xã hội làm lãng phí thời gian

Truyền thông xã hội nói chung được công nhận là lãng phí thời gian, được định nghĩa bởi Từ điển Urban như: “Cái gì đó choán hết thì giờ và gây

nghiện, mà không cho phép bạn thực hiện những việc thực sự quan trọng”⁽⁵⁾.

Để nâng cao năng suất và hiệu quả trong công việc, phải xác định sự phân bổ thời gian hàng ngày hay hàng tuần của bạn cho truyền thông xã hội. Hãy tạo cho mình thời gian trong ngày để kiểm tra các mạng xã hội của bạn. Chẳng hạn, có thể bạn kiểm tra trong khoảng giờ ăn trưa và trước khi bạn rời cơ quan, hoặc khi bạn trở về nhà. Thực hiện cập nhật trước lịch trình đăng tải các thông điệp truyền thông xã hội của bạn, để tránh việc quá nhiều người theo dõi và giảm thiểu thời gian lãng phí.

Ngoài ra còn có các ứng dụng để giúp các cá nhân tránh việc lãng phí thời gian. Giảm năng suất là lý do tại sao truyền thông xã hội bị cấm ở nhiều cơ quan chính phủ. Mất năng suất được cho là xảy ra khi nhân viên dành nhiều thời gian trên các trang web truyền thông xã hội - gửi bài hoặc cập nhật nội dung hoặc chơi trò chơi. Theo một ước tính, truyền thông xã hội “được tính theo giá trị kinh tế Mỹ là 650.000.000.000 \$ mỗi năm”. Một nghiên cứu khác được tiến hành bởi Nucleus Research báo cáo rằng “cho rằng 61% nhân viên truy cập Facebook tại nơi làm việc, các công ty có thể ước tính một cách hợp lý chi phí của 1,5% tổng năng suất lao động”. Proskauer báo cáo rằng “có 43% các doanh nghiệp từ khắp nơi trên thế giới đã phải đối phó với các nhân viên lợi dụng mạng xã hội. Các doanh nghiệp này cũng báo cáo rằng 31,3% trong số họ đã có hành động kỷ luật đối với người lao động liên quan đến lạm dụng của các mạng xã hội. Theo tiết lộ, gần một nửa các công ty trong cuộc khảo sát của Proskauer vẫn chưa có chính sách mạng xã hội”⁽⁶⁾.

Báo cáo của Forrester mang tên “Facebook hay không Facebook” cung cấp cho các hướng dẫn sau đây khi soạn thảo các điều khoản sử dụng truyền thông xã hội⁽⁷⁾:

Xác định mức độ truy cập trang web mạng xã hội cho các loại lao động. Nhân viên tương tác nhiều hơn với các khách hàng có thể yêu cầu truy cập tự do hơn so với những người đang làm công việc hành chính.

Xác định xem có cần phải tải về phần mềm. Các ứng dụng Facebook của bên thứ ba, ví dụ, có thể đưa lại các nguy cơ bảo mật, vì vậy nếu tổ chức cho phép truy cập vào trang web, cần xem xét ngăn chặn khả năng tải phần mềm từ nó.

Tìm sự cân bằng giữa việc sử dụng truyền thông xã hội của cá nhân và năng suất làm việc. Các tổ chức có thể để cho nhân viên của họ thực hiện quyết định tốt nhất của mình hoặc thực thi cơ chế giám sát việc sử dụng các trang web truyền thông xã hội.

Xác định thông tin nào phù hợp và không phù hợp để đăng trên các trang web truyền thông xã hội. Ngoài ra, cần xác định rõ về thông tin độc quyền của công ty, dữ liệu bí mật và các cập nhật có vẻ vô hại mà có thể dẫn đến việc phỏng đoán thông tin nhạy cảm.

Thiết lập những hậu quả do vi phạm chính sách. Hậu quả rất có thể sẽ thay đổi tùy theo hành vi vi phạm và hoàn cảnh. Hãy đảm bảo quy định rõ các hình phạt nếu có vi phạm.

Một chính sách sử dụng thích hợp toàn diện và rõ ràng sẽ không chỉ ngăn chặn việc lạm dụng mà còn cho phép các tổ chức tăng năng suất công việc thông qua truyền thông xã hội.

Nghiên truyền thông xã hội

Chuyện nghiên truyền thông xã hội ngày càng tăng đang là một mối lo ngại. Một nghiên cứu được tiến hành bởi Joanne Davila và Lisa Starr, đã phát hiện ra rằng các cuộc thảo luận thường xuyên, các vấn đề với bạn bè, đặc biệt là về những thất vọng lãng mạn, thông qua nhắn tin, tin nhắn tức thời và mạng xã hội, có liên quan đáng kể với mức độ cao hơn của bệnh trầm cảm. Trong nghiên cứu này, “83 cô gái ở độ tuổi khoảng 13 được phỏng vấn trong một năm, và đã được tái phỏng vấn một năm sau. Cả hai lần họ đã được thử nghiệm các triệu chứng trầm cảm”⁽⁸⁾.

Tuy nhiên, một cuộc khảo sát việc sử dụng truyền thông xã hội của thanh thiếu niên ở Mỹ, cho thấy: Nhiều thanh thiếu niên hơn cho rằng việc sử dụng truyền thông xã hội có tác động tích cực đến cảm xúc hạnh phúc của họ hơn là tiêu cực. Hầu hết thanh thiếu niên không nghĩ rằng việc sử

dụng truyền thông xã hội ảnh hưởng đến hạnh phúc của họ về cảm xúc và xã hội theo cách này hay cách khác. Nhưng có một số thanh thiếu niên nghĩ rằng việc sử dụng truyền thông xã hội ảnh hưởng đến cách họ cảm nhận về bản thân và tình trạng xã hội của họ.

Nghiên cứu này cũng mâu thuẫn với việc khẳng định có mối liên hệ giữa việc sử dụng truyền thông xã hội với trầm cảm: Rất ít thanh thiếu niên nghĩ rằng việc sử dụng trang web mạng xã hội của họ làm cho họ chán nản hơn. Trong số tất cả người sử dụng mạng xã hội ở tuổi vị thành niên, chỉ có 5% nói rằng việc sử dụng trang mạng xã hội của họ làm cho họ cảm thấy chán nản hơn, so với 10% người nói rằng nó làm cho họ cảm thấy ít bị trầm cảm.

Trong một cuộc nói chuyện có tựa đề “Poke Me: Làm thế nào các mạng xã hội có thể vừa giúp đỡ vừa làm hại con em chúng ta”, Larry D. Rosen báo cáo kết quả từ các nghiên cứu của mình trên một số tác động tiêu cực liên quan đến việc sử dụng truyền thông xã hội:

Những người trong độ tuổi vị thành niên sử dụng Facebook thường xuyên hơn phô trương xu hướng tự mãn hơn, trong khi những người trẻ tuổi có sự hiện diện mạnh mẽ trên Facebook lại có nhiều dấu hiệu rối loạn tâm lý khác, bao gồm cả hành vi chống đối xã hội, các khuynh hướng điên cuồng và hung hăng.

Lạm dụng hàng ngày truyền thông và công nghệ có ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe của tất cả trẻ em, trẻ dưới 13 tuổi và thanh thiếu niên bằng cách làm cho chúng dễ bị lo âu, trầm cảm và rối loạn tâm lý khác, cũng như bằng cách làm cho chúng nhạy cảm hơn với vấn đề sức khỏe trong tương lai.

Facebook có thể làm mất tập trung và có thể tác động tiêu cực đến việc học tập. Các nghiên cứu phát hiện ra rằng các học sinh trung học cơ sở, học sinh trung học và sinh viên đại học thường vào Facebook ít nhất một lần trong khoảng thời gian học tập 15 phút thường có điểm thấp hơn⁽⁸⁾.

Tuy nhiên, Rosen cũng cho biết nghiên cứu mới đã phát hiện ra ảnh hưởng tích cực liên quan

đến mạng xã hội:

Thanh niên dành nhiều thời gian trên Facebook có khả năng tốt hơn trong việc bày tỏ “sự đồng cảm ảo” cho bạn bè trực tuyến của họ.

Mạng xã hội trực tuyến có thể giúp thanh thiếu niên sống nội tâm tìm hiểu làm thế nào để hòa nhập xã hội đằng sau sự an toàn của các màn hình khác nhau, từ điện thoại thông minh 2 inch tới máy tính xách tay 17 inch.

Mạng xã hội có thể cung cấp các công cụ để giảng dạy một cách thuyết phục thu hút vào các sinh viên trẻ⁽¹⁰⁾.

Hăm dọa trên mạng

Hăm dọa trên mạng xảy ra khi một người trẻ tuổi dần mất, đe dọa, quấy rối, hoặc gây khó khăn cho một người trẻ tuổi khác thông qua việc sử dụng Internet hoặc các công nghệ khác, như điện thoại di động. Các ví dụ bao gồm như tin nhắn văn bản, tin đồn được gửi qua E-mail, và hình ảnh đáng xấu hổ hoặc video được đăng trên trang web mạng xã hội. Hăm dọa trên mạng không kém gì trong thực tế bởi vì không có nơi nào an toàn cho người bị bắt nạt vì nó có thể xảy ra bất cứ thời gian và địa điểm nào.

Theo Trung tâm Nghiên cứu Hăm dọa trên mạng có trụ sở tại Mỹ:

Điện thoại di động là hình thức phổ biến nhất của công nghệ và là phương tiện phổ biến cho việc hăm dọa trên mạng;

Khoảng một nửa số người trẻ tuổi đã có kinh nghiệm về một số hình thức hăm dọa trên mạng, và 10 đến 20% có kinh nghiệm thường xuyên;

Các bình luận gây tổn thương và những tin đồn lan truyền là loại hình phổ biến nhất của hăm dọa trên mạng;

Con gái cũng như con trai đều có thể trở thành kẻ hăm dọa trên mạng hoặc nạn nhân của hăm dọa trên mạng;

Con trai có nhiều khả năng bị đe dọa bởi những kẻ hăm dọa trên mạng hơn con gái;

Hăm dọa trên mạng ảnh hưởng đến tất cả các chủng tộc;

Nạn nhân của hăm dọa trên mạng có nhiều khả năng có lòng tự trọng thấp và có khả năng xem xét

đến việc tự tử.

Trong số các biện pháp được đề nghị để ngăn ngừa hăm dọa trên mạng gồm có:

Chính Sách - Một chính sách không cho phép hăm dọa trên mạng và đưa ra các hậu quả là một phương tiện để trang bị cho trường học chống lại vấn đề này.

Hậu quả - Các hậu quả thích hợp và công bằng khi hăm dọa xảy ra để ngăn chặn hăm dọa trên mạng, bất cứ ai dù đó là thủ phạm hay nạn nhân. Những kẻ hăm dọa phải không thể được miễn trừ vì lý do tuổi tác hay địa vị. Các hậu quả cần phải được áp dụng một cách nhất quán để chính sách ngăn chặn việc hăm dọa có hiệu quả.

Giáo dục gia đình - Cha mẹ có thể ngăn chặn bắt nạt bằng cách mô phỏng các hành vi thay thế, cũng như chỉ ra một cách rõ ràng hành vi có thể rơi vào các nguy cơ bị bắt nạt.

Mạo danh trong truyền thông xã hội

Từ điển Urban định nghĩa, “mạo danh là hiện tượng các hacker mạng tạo ra các danh tính trực tuyến và có phạm vi toàn xã hội để lừa người dùng mạng vào các quan hệ tình cảm, tiền bạc,... trong một khoảng thời gian dài”⁽¹¹⁾. Thông thường, việc mạo danh trên mạng xã hội được thực hiện theo các bước như lập trang Facebook, sử dụng hình ảnh của người bị mạo danh và đăng tải, chia sẻ các thông tin liên quan, thậm chí lấy danh nghĩa những cá nhân này để quảng cáo sản phẩm, kêu gọi từ thiện. Các thủ đoạn mạo danh ngày càng tinh vi, từ việc lừa đảo đánh cắp thông tin cá nhân để gửi đến bên thứ ba, cho đến việc người tiêu dùng bị lừa mua các sản phẩm bất hợp pháp trên các kênh mua sắm trực tuyến. Nhưng cũng phải thừa nhận rằng, phần lớn các nền tảng truyền thông xã hội đều cung cấp chức năng tố cáo cho các tài khoản vi phạm, nhưng trách nhiệm xác định và tố cáo tất cả trường hợp mạo danh nằm ở người dùng.

Hiện nay, Luật An ninh mạng, Nghị định 15.2020 đã cho ra đời Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội và nhiều văn bản pháp luật khác đang điều chỉnh vấn đề nêu trên. Các hành vi vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm cả về hành chính lẫn

hình sự và bồi thường thiệt hại theo Bộ luật Dân sự. Để giảm thiểu tác động tiêu cực của truyền thông xã hội, cần thiết bảo vệ người dùng của mình bằng các điều khoản sử dụng dễ hiểu, chi tiết và minh bạch và việc không thực hiện theo những chỉ dẫn này để dẫn đến vi phạm đạo đức thì sẽ bị trừng phạt. Thông qua việc giúp phát triển và tuân thủ bởi các chuẩn mực truyền thông xã hội và “nghi thức” - cách thức giao tiếp trên Internet. Chính phủ cũng có thể giảm thiểu những tác động tiêu cực của truyền thông xã hội là ban hành luật mới để bảo vệ người dân trong không gian mạng: Luật bảo mật; Luật chống quấy rối mạng, đánh cắp nhận dạng và lừa đảo. Tất cả các bên liên quan có vai trò trong việc bảo đảm việc sử dụng hợp lý truyền thông xã hội. Nhưng, cuối cùng, không có sự thay thế cho trách nhiệm cá nhân. Những người sử dụng truyền thông xã hội cũng có vai trò trong việc bảo đảm việc sử dụng truyền thông xã hội một cách thông minh./.

(1) Jonathan Kaiman, “Trung Quốc đàn áp truyền thông xã hội với mối đe dọa đi tù vì tin đồn trực tuyến”, The Guardian, ngày 10 tháng 9 năm 2013. <http://www.theguardian.com/world/2013/sep/10/china-social-media-jail-rumours>.

(2) Carrie-Ann Skinner, “Hãy coi chừng: Những kẻ trộm danh tính lạm dụng mạng xã hội”, PC World, ngày 27.6.2009.

(3) Business Wire, “Sự thật về kẻ trộm danh tính truyền thông xã hội: Nhận thức so với thực tế”, ngày 21.6.2010.

(4) MindfulSecurity.com, “Ngăn chặn sự lây lan của phần mềm độc hại”, 26 tháng 9 năm 2009. <http://mindfulsecurity.com/2009/09/26/preventing-the-spread-of-malware/>.

(5),(11) Urban Dictionary, “Thời gian lãng phí” ngày 17 tháng 1 năm 2009 <http://www.urbandictionary.com/define.php?term=time+suck>.

(6) JenniferShore, “Sự mất tập trung bởi truyền thông xã hội có giá 650 tỷ \$ Mỹ”, Mashable, 03 tháng 11 năm 2012. <http://mashable.com/2012/11/02/social-media-work-productivity/>.

(7), (8) Chris Irvine, “Trò chuyện quá nhiều trên Facebook có thể dẫn đến trầm cảm ở các em gái tuổi teen”, The Telegraph, ngày 31.5.2009. <http://www.telegraph.co.uk/technology/facebook/4405741/Excessive-chatting-on-Facebook-can-lead-to-depression-in-teenage-girls.html>

(9), (10) Rick Nauert, “Tác động của truyền thông xã hội đến trẻ em một túi hỗn hợp”, Psych Central, ngày 08.8.2011.